

Bản án số: **28/2021/HSST**

Ngày 09-8-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vương Hồng Giang;

Thẩm phán: Ông Đặng Minh Tuấn;

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Lê Thị Thu Hiền;

2. Ông Hoàng Minh Đức;

3. Ông Nguyễn Hoàng Long.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Khánh Tùng, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa:
Ông Hoàng Văn Tiến và bà Nguyễn Thanh Hiếu, Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 8 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 25/2021/TLST-HS, ngày 29/6/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2021/QĐXXST-HS, ngày 26/7/2021 đối với bị cáo:

ỨNG DIỆU H, tên gọi khác: Không; sinh ngày 15/10/1976, tại Hà Nội; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số nhà xy, phố HG, phường ĐX, quận HK, thành phố Hà Nội; chỗ ở hiện nay: Không có chỗ ở cố định; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ứng Văn T và bà Vũ Thị N; có chồng là Đặng Hùng C (đã chết) và 01 con.

Tiền án: Có 03 tiền án:

- Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 784/HSST, ngày 15/10/2002 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, xử phạt H 07 năm 06 tháng tù, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 51/HSST, ngày 14/3/2003 của Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội, xử phạt H 48 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/8/2011.

- Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 106/2014/HSST, ngày 26/8/2014 của Tòa án nhân dân quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội, xử phạt H 07 năm tù về tội “Tàng trữ trái

phép chất ma túy”, đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 02/4/2020, đến nay chưa được xóa án tích, phạm tội lần này thuộc trường hợp “Tái phạm nguy hiểm”.

Tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 18/5/1998, bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép các chất ma túy”.

- Tháng 10/1998, bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

- Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 37/HSST, ngày 20/01/1999 của Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội, xử phạt H 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản của công dân”.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/02/2021 cho đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên, (có mặt tại phiên tòa).

* Người bào chữa cho bị cáo do Đoàn Luật sư Thái Nguyên cử: Luật sư Nguyễn Mạnh A, Văn phòng Luật sư AT, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Thái Nguyên, (có mặt).

* *Người chứng kiến:* Anh Hoàng Văn N1, sinh năm 1986, trú tại: Xóm LM, xã TL, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên, (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 19 giờ 30 phút ngày 28/02/2021, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Thái Nguyên đã phát hiện trước cửa số nhà abcd, thuộc xóm CT, xã TT, thị xã PY, tỉnh Thái Nguyên, Ứng Diệu H đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Qua kiểm tra phát hiện, thu giữ trong lòng bàn tay phải của H đang cầm 01 túi nilon màu xanh, bên trong có 04 túi nilon màu xanh, trong mỗi túi đều chứa các viên nén màu hồng và 02 túi nilon màu trắng, bên trong có chứa các cục chất bột màu trắng, H khai đó là ma túy hồng phiến và Heroine để bán kiếm lời. Ngoài ra, còn tạm giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone vỏ màu trắng, có số thuê bao 0983.746.696 và 01 Giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Ứng Diệu H. Cơ quan điều tra đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng vật chứng.

Xác minh tại Công an phường Đồng Xuân, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội như sau: Từ năm 2009 đến nay, H không cư trú, không có mặt tại địa phương và không có thông tin gì, nên Công an phường Đồng Xuân không xác định được H đang cư trú, ở đâu, làm gì. Cơ quan điều tra không có cơ sở để tiến hành khám xét.

Tiến hành mở niêm phong bì niêm phong ký hiệu Q, bên trong có: 04 túi nilon màu xanh có tổng số 712 viên nén màu hồng, có khối lượng 80,97gam, lấy mẫu gửi giám định 10 viên có khối lượng 1,12gam, ký hiệu G1, còn lại 79,85gam niêm phong lưu kho, ký hiệu L1; 02 túi nilon màu trắng, bên trong có các cục chất bột màu

trắng, có tổng khối lượng 74,06gam, lấy mẫu gửi giám định 2,4gam, ký hiệu G2, còn lại 71,66 gam niêm phong lưu kho, ký hiệu L2 theo quy định.

Tại Kết luận giám định số 538/KL-KTHS, ngày 08/3/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, kết luận: Mẫu các viên nén màu hồng trong phong bì ký hiệu G1 gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng gửi giám định là 1,12gam, tổng khối lượng thu giữ ban đầu là 80,97gam. Mẫu cục chất bột màu trắng trong phong bì G2 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng gửi giám định là 2,40gam, tổng khối lượng thu giữ ban đầu là 74,06gam.

Mở niêm phong kiểm tra điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, vỏ màu trắng có số thuê bao 0983.746.696 thu giữ của H, không có dữ liệu gì liên quan.

Quá trình điều tra bị cáo khai như sau: Khoảng 08 giờ ngày 28/02/2021, H gọi điện thoại cho 01 người phụ nữ tên V, nhà ở tỉnh Điện Biên không rõ nhân thân hỏi mua 04 túi ma túy tổng hợp hồng phiến và 02 túi ma túy Heroine, với giá 80.000.000đồng, hẹn khi nào bán được ma túy sẽ trả tiền sau. V đồng ý và thỏa thuận giao hàng tại khu vực cầu ĐP giáp ranh giữa tỉnh Thái Nguyên và Hà Nội. Khoảng 16 giờ cùng ngày, H thuê xe ôm đi từ quận BD, Hà Nội đến địa điểm như đã hẹn. Theo sự chỉ dẫn của V, H đi bộ đến giữa cầu ĐP và lấy 01 túi nilon màu xanh, bên trong có 04 túi ma túy tổng hợp hồng phiến và 02 túi ma túy Heroine để ở trong túi nilon màu xanh được V đặt ở đó từ trước. Sau đó, H cầm túi ma túy trên đi đến khu vực trước cửa số nhà abcd, thuộc xóm CT, xã TT, thị xã PY, tỉnh Thái Nguyên tìm khách mua số ma túy trên để bán với giá 82.000.000đ, nhưng chưa kịp bán thì Công an tỉnh Thái Nguyên bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Bản cáo trạng số 34/CT-VKS, ngày 28/6/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo Ứng Diệu H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, đúng như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Phản luận tội tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử sơ thẩm tuyên bố bị cáo Ứng Diệu H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Căn cứ điểm h khoản 4, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Ứng Diệu H 20 năm tù. Phạt bị cáo từ 10 triệu đến 15 triệu đồng sung quỹ nhà nước.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ của bị cáo; tịch thu hóa giá nộp vào N1 sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, vỏ màu trắng đã qua sử dụng; trả lại cho bị cáo 01 Giấy phép lái xe hạng A1.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Trong phần tranh luận, bị cáo không tranh luận với luận tội của Viện kiểm sát.

Luật sư bào chữa cho bị cáo xác định, Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự là đúng. Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh đặc biệt của bị cáo, hiện tại bị cáo không có chỗ ở và sống lang thang, chồng chết, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo mức án thấp nhất và miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo nhất trí với nội dung bào chữa của Luật sư.

Bị cáo nói lời sau cùng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất và miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình khởi tố, điều tra, truy tố, Điều tra viên, Kiểm sát viên và người bào chữa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, Luật sư và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp và đúng quy định của pháp luật.

[2] Căn cứ lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, Kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 28/02/2021, bị cáo đã có hành vi mua 80,97gam ma túy, loại Methamphetamine và 74,06gam, loại Heroine của một người tên là V không rõ địa chỉ tại cầu ĐP, huyện SS, thành phố Hà Nội với giá 80.000.000 đồng, sau đó mang số ma túy trên đến khu vực xóm CT, xã TT, thị xã PY, tỉnh Thái Nguyên để bán kiếm lời, nhưng chưa kịp bán thì bị Công an tỉnh Thái Nguyên bắt giữ, tổng cộng số ma túy bị cáo tàng trữ để bán là **155,03gam**.

Với hành vi trên, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Điều luật có nội dung:

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

...4. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình.

...h) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng...của các chất đó tương đương với khối lượng...chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm a đến điểm g khoản này.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự an toàn xã hội, gây hủy hoại sức khỏe của con người, làm nguy cơ gia tăng các loại tội phạm khác. Tính chất đặc biệt nghiêm trọng trong vụ án này, thể hiện ở trọng lượng ma túy do bị cáo tàng trữ với mục đích để bán trái phép nhằm mục đích kiếm lời. Xét thấy, cần phải xử lý nghiêm, buộc bị cáo phải cách ly khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung trong công cuộc phòng chống tội phạm.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Trước khi phạm tội bị cáo là người có nhân thân xấu, đã có 03 tiền án đều liên quan đến ma túy, đến nay chưa được xóa án tích, bị cáo phạm tội lần này thuộc trường hợp “tái phạm nguy hiểm”, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để rút kinh nghiệm mà lại tiếp tục phạm tội. Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, có thái độ ăn năn, hối cải. Do đó, bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, đó là: “*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*”, bị cáo phải chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, đó là “*Tái phạm nguy hiểm*”.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa sơ thẩm là có căn cứ chấp nhận.

Đề nghị của Luật sư bào chữa cho bị cáo, Hội đồng xét xử xem xét theo quy định của pháp luật.

[5] Vật chứng vụ án:

- Tịch thu tiêu hủy các bì niêm phong được ký hiệu L1, L2; ký hiệu G1, G2.
- Đối với 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone, vỏ màu trắng đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo. Quá trình điều tra và tranh tụng tại phiên tòa, xác định bị cáo đã sử dụng chiếc điện thoại trên vào việc mua bán ma túy, xét thấy cần tịch thu hóa giá sung quỹ nhà nước.
- Đối với 01 Giấy phép lái xe hạng A1 mang tên bị cáo, không liên quan đến vụ án cần trả lại cho bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội vì mục đích lợi nhuận, vì vậy cần phạt bổ sung một khoản tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự để sung quỹ nhà nước.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 326 Bộ luật Tố tụng hình sự;

1. Tuyên bố bị cáo Ứng Diệu H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Căn cứ điểm h khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Ứng Diệu H **20** (hai mươi) năm tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt, tạm giữ, tạm giam 28/02/2021.

3. Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự, phạt bị cáo 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) sung quỹ nhà nước.

4. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy gồm:

1. 01 bì niêm phong ký hiệu lần lượt từ L1, trên mép dán có chữ ký, ghi họ tên của Diệp Trương Ý Nguyên, Nguyễn Việt Hoàng, Đỗ Thu Hà, Nguyễn Thanh Hiếu, Hoàng Văn N1, Ứng Diệu H và 02 hình dấu tròn của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Thái Nguyên, bên ngoài ghi có 702 viên nén màu hồng có khối lượng 79,85gam chất ma túy, loại Methamphetamine.

2. 01 bì niêm phong ký hiệu L2, trên mép dán có chữ ký, ghi họ tên của Diệp Trương Ý Nguyên, Nguyễn Việt Hoàng, Đỗ Thu Hà, Nguyễn Thanh Hiếu, Hoàng Văn N1, Ứng Diệu H và 02 hình dấu tròn của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Thái Nguyên, bên ngoài ghi có các cục chất ma túy màu trắng có khối lượng 71,66gam chất ma túy, loại Heroine.

3. 01 bì niêm phong ký hiệu G1, trên mép dán có chữ ký, ghi họ tên của Ngô Thanh Tuấn, Trần Đức Thủy và 02 hình dấu tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, bên ngoài ghi có 1,04gam, loại Methamphetamine.

4. 01 bì niêm phong ký hiệu G2, trên mép dán có chữ ký, ghi họ tên của Ngô Thanh Tuấn, Trần Đức Thủy và 02 hình dấu tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, bên ngoài ghi có 2,375gam, loại Heroine và vỏ bọc mẫu G2 gửi giám định.

- Tịch thu hóa giá sung quỹ nhà nước 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone, vỏ màu trắng đã qua sử dụng, có số Imei 354386062446062 của bị cáo.

- Trả lại cho bị cáo 01 Giấy phép lái xe hạng A1 số 011141007610 mang tên Ứng Diệu H.

Tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Nguyên và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Thái Nguyên ngày 28/6/2021.

5. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự; người phải thi hành án dân

sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.”

6. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, Điều 333 và Điều 337 Bộ luật Tố tụng hình sự: Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Công an tỉnh Thái Nguyên;
- Cục THADS tỉnh Thái Nguyên;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Vương Hồng Giang